

Số: 01/KH-UBND

Hoài Đức, ngày 05 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính phường Hoài Đức năm 2022

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính của phường đảm bảo bám sát mục tiêu, hoàn thành các chỉ tiêu theo Kế hoạch số 26-KH/ĐU ngày 02/4/2021 thực hiện Chương trình hành động của Thị ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XX “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước gắn với xây dựng chính quyền đô thị Hoài Nhơn, giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số 43-KH/ĐU ngày 28/8/2021 thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 – 2025.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại địa phương; lấy kết quả thực hiện làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của tổ chức, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho các ban, ngành hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 và các năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ mục tiêu, các nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 của các ban, ngành theo từng lĩnh vực, đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung, tiến độ thời gian, đề ra giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn, khả năng nguồn lực của phường và mức độ sẵn sàng đáp ứng của địa phương.

- Các ban, ngành chủ động nghiên cứu, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá. Thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết, nâng cao tính minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, công dân và tiết kiệm chi phí xã hội.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Ban hành kế hoạch cải cách hành chính đảm bảo đầy đủ nội dung, phù hợp với thẩm quyền và tổ chức thực hiện hoàn thành đảm bảo thời gian theo quy định.

- 100% các ban, ngành thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch trong công tác cải cách hành chính.

- 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra cải cách hành chính phải được khắc phục ngay trong năm, không để tồn đọng kéo dài sang năm tiếp theo.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Kế hoạch cải cách hành chính cần xác định cụ thể nhiệm vụ, thời gian hoàn thành, sản phẩm đạt được gắn liền với quy định trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc của người đứng đầu và nhiệm vụ triển khai thực hiện của cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, tập trung kiểm tra thủ tục hành chính ở các lĩnh vực giải quyết còn chậm trễ, gây bức xúc trong Nhân dân (như: đất đai, đầu tư, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội...). Kịp thời chỉ đạo xử lý, khắc phục những vi phạm, sai sót, xác định rõ địa chỉ, trách nhiệm của tổ chức, người đứng đầu trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ, thẩm quyền được giao trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách qua công tác kiểm tra.

- Thực hiện tuyên truyền, đăng tải kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền trên cổng thông tin điện tử và trên Đài truyền thanh của phường; cung cấp đầy đủ thông tin về các tiện ích sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; dịch vụ bưu chính công ích để người dân biết, tiếp cận và sử dụng.

- Tổ chức thực hiện tốt các giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của phường, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước năm 2022 và các năm tiếp theo.

2. Cải cách thể chế

a, Chỉ tiêu

100% văn bản Quy phạm pháp luật ban hành đúng trình tự, thủ tục, tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và tính khả thi đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của phường.

b, Nhiệm vụ và giải pháp

Thường xuyên rà soát các văn bản Quy phạm pháp luật của phường đã ban hành để bổ sung, sửa đổi kịp thời đúng theo quy định của pháp luật; đồng thời đổi mới và có biện pháp nâng cao chất lượng văn bản Quy phạm pháp luật của HĐND và UBND phường theo đúng quy trình, nội dung, hình thức nhằm đảm bảo hiệu lực quản lý Nhà nước và tính khả thi.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt trên 20%.

- Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI: Từ 50%.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI: Từ 20% số hồ sơ TTHC trở lên.

- 100% thủ tục hành chính được công khai đúng quy định, không có thủ tục hành chính phát sinh thêm thành phần hồ sơ ngoài quy định.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng và trước thời gian quy định; chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp đạt 95 % trở lên.

b, Nhiệm vụ và giải pháp

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về lợi ích dịch vụ công trực tuyến để người dân hiểu rõ và thực hiện; hạn chế việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp đối với các thủ tục đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện dịch vụ chứng thực điện tử trong giao dịch trên môi trường mạng; thực hiện an toàn thông tin lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.

- Chú trọng công tác kiểm soát thủ tục hành chính, đẩy mạnh rà soát, xây dựng phương án rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với một số lĩnh vực.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” theo Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; đưa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương ra tiếp nhận tại Bộ phận một cửa thị xã theo Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công khai thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức phù hợp để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện; tăng cường giám sát đối với cán bộ, công chức trong thực hiện quy trình, thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo chính quyền với cá nhân, doanh nghiệp, cá nhân để giải quyết khó khăn, vướng mắc trong giải quyết thủ tục hành chính; duy trì họp thư góp ý để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị kịp thời đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xử lý các phản ánh, kiến nghị.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a, Chỉ tiêu

Hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính.

b, Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các ban, ngành theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện Kế hoạch tinh giảm biên chế, tinh gọn bộ máy đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Thực hiện đúng các quy định về cán bộ, công chức phường, người hoạt động không chuyên trách ở phường, khu phố theo quy định tại Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ và Quyết định số 80/2020/QĐ-UBND ngày

16/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định về Ban hành Quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- 100% công chức được bố trí theo đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt; 100% cán bộ, công chức đạt tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm;

- 100% cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp ứng xử, tiêu chuẩn ngạch công chức theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh, thị xã.

- 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn về trình độ lý luận chính trị, nghiệp vụ chuyên môn theo quy định.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục rà soát để bổ sung, hoàn thiện đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế theo quy định của Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01 tháng 6 năm 2020 về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ 10 tháng 9 năm 2020 về vị trí việc làm; cơ cấu lại và bố trí cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo khung năng lực, yêu cầu vị trí việc làm đã xác định, đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng hiệu quả giải quyết công việc.

- Thực hiện chặt chẽ quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức chuyên môn theo quy định.

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đối với cán bộ, công chức; gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức với việc bố trí theo vị trí việc làm, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ, rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tăng cường tự kiểm tra, giám sát thực thi công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

6. Cải cách tài chính công

- Thực hiện cơ chế Tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của phường trong giai đoạn 2020-2025; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, chính sách tiền lương, thu nhập tăng thêm để tạo động lực thực sự cho cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ có chất lượng và hiệu quả.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát; Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong lĩnh vực đầu tư công, quản lý tài sản công. Thực hiện có hiệu quả cơ chế phân bổ, cấp ngân sách nhà nước dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động.

- Thực hiện đầy đủ các quy định công khai về ngân sách nhà nước; nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền các cấp về thu, chi, ngân sách hàng năm.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

a) Chỉ tiêu

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được giải quyết thông qua Hệ thống phần mềm một cửa điện tử.

- 100% các ban, ngành thực hiện trao đổi thông tin, các văn bản, tài liệu chính thức (trừ văn bản mật) dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số.

- Có 100 tin bài/năm cung cấp thông tin chỉ đạo điều hành kịp thời trên Cổng thông tin điện tử của phường.

- Có 70% trở lên hồ sơ công việc được lập, xử lý dưới dạng điện tử.

- Tỷ lệ sử dụng hộp thư điện tử công vụ đạt 100%.

- Đẩy mạnh thực hiện hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 phê duyệt tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cấp, quản lý hiệu quả Cổng thông tin điện tử của phường; xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước trên địa bàn phường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động theo hướng liên thông, đồng bộ và kết nối liên thông giữa các ngành với nhau. Tăng cường trao đổi, gửi, nhận văn bản điện tử (trừ văn bản mật theo quy định) trên hệ thống văn phòng điện tử.

- Cung cấp thông tin đầy đủ theo Luật Tiếp cận thông tin; cung cấp thông tin người phát ngôn báo chí và đầu mối tiếp nhận cung cấp thông tin theo Luật tiếp cận thông tin.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của các ban, ngành của phường; đồng thời gắn kết chặt chẽ với công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết công việc cá nhân, tổ chức.

- Đầu tư mua sắm thêm trang thiết bị cho Bộ phận một cửa của phường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng - Thống kê UBND phường chịu trách nhiệm giúp UBND phường triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2022 của phường; đôn đốc, kiểm tra quá trình triển khai thực hiện và định kỳ tổng hợp, báo cáo việc thực hiện kế hoạch với UBND phường; đề xuất khen thưởng đối với các ban, ngành, cá nhân có thành tích tốt trong công tác CCHC; đồng thời báo cáo UBND thị xã có biện pháp xử lý đối với cá nhân vi phạm hoặc không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tài chính phường có trách nhiệm giúp UBND phường trong việc đảm bảo kinh phí để triển khai chương trình, kế hoạch công tác cải cách hành chính của phường; đồng thời tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách tài chính công trong năm 2022.

3. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ quan, phối hợp với Mặt trận, các Hội, Đoàn thể phường trong việc giám sát thực hiện CCHC đối với CBCC và thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn phường. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với CBCC trong công tác CCHC tại đơn vị.

4. Đài truyền thanh, Văn hóa thông tin phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành của phường đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền phổ biến các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 của phường; đồng thời xây dựng chuyên đề, viết bài người tốt, việc tốt, đưa tin về công tác cải cách hành chính.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính phường Hoài Đức năm 2022. Đề nghị các ban, ngành của phường tổ chức triển khai thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ Hoài Nhơn (b/c);
- TT.Đảng ủy phường (b/c);
- TT.HĐND phường;
- CT, các PCT. UBND phường;
- Các ban, ngành UBND phường;
- Mặt trận, các Hội đoàn thể phường;
- Lưu: VT.

Trần Văn Cường